

Số: 54/2024/QĐCNTTLH

Kiến An, ngày 03 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Lê Hồng S và bà Vũ Thị T,

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 02 tháng 02 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của ông Lê Hồng S và bà Vũ Thị T,

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông Lê Hồng S, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số 5K8, tổ K 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

+ Bà Vũ Thị T, sinh năm 1970; nơi cư trú: Số 5K8, tổ K 3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 3 năm 2024, cụ thể như sau:

(1). Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hồng S và bà Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

(2). Về con chung: Ông Lê Hồng S và bà Vũ Thị T xác nhận có 02 con chung là Lê Thu T1, sinh ngày 25/11/1991 và Lê Thanh X, sinh ngày 28/7/1994. Khi ly hôn,

do các con chung đã đến thành niên nên ông Lê Hồng S và bà Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

(3). Về tài sản chung và công nợ: Ông Lê Hồng S và bà Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Kiến An;
- Chi cục THADS quận Kiến An;
- UBND phường V (trước là xã N),
quận Kiến An, TP. Hải Phòng (GCNKH số 15/1991,
Quyển số 01/1991, ngày 18/3/1991);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình